

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ KIẾN PHÁT



TẬP 1

THUYẾT MINH BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

- * CÔNG TRÌNH : XÂY DỰNG HỆ THỐNG PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY BẰNG NƯỚC NGOÀI NHÀ TẠI TBA 110KV TRÀ ĐÀ.
- * ĐỊA ĐIỂM XD: PHƯỜNG PLEIKU , TỈNH GIA LAI.
- * ĐƠN VỊ THIẾT KẾ : CTY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ KIẾN PHÁT

NĂM 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

=====

BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT **ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH**

- * **CÔNG TRÌNH : XÂY DỰNG HỆ THỐNG PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY BẰNG NƯỚC NGOÀI NHÀ TẠI TBA 110KV TRÀ ĐÀ.**
- * **ĐỊA ĐIỂM XD: PHƯỜNG PLEIKU , TỈNH GIA LAI.**
- * **ĐƠN VỊ THIẾT KẾ : CTY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ KIẾN PHÁT**

**Công Ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế
Kiến Phát**



Năm 2025

Pleiku, ngày 07 tháng 10 năm 2025

BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT

ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

- * **CÔNG TRÌNH : XÂY DỰNG HỆ THỐNG PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY BẰNG NƯỚC NGOÀI NHÀ TẠI TBA 110KV TRÀ ĐÀ.**
- * **ĐỊA ĐIỂM XD: PHƯỜNG PLEIKU , TỈNH GIA LAI.**
- * **ĐƠN VỊ THIẾT KẾ : CTY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ KIẾN PHÁT**

I. Những căn cứ để lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật :

- Căn cứ Luật Xây dựng số: 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số: 03/2016/QH14, Luật số: 35/2018/QH14, Luật số: 40/2019/QH14 và Luật số: 62/2020/QH14;
- Căn cứ Luật đấu thầu số: 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023; Luật số: 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024; Luật số: 90/2025/QH15 ngày 25/06/2025 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ ngày 29 tháng 11 năm 2024;
- Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ.
- Căn cứ Nghị định số: 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
- Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 tháng 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;
- Căn cứ Nghị định số: 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về Quản lý hoạt động xây dựng;
- Căn cứ Thông tư số: 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ tài chính về việc Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;
- Căn cứ Quyết định số: 6215/QĐ-EVNCPC ngày 07/08/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Trung Về việc tạm giao kế hoạch ĐTXD năm 2026 - GLPC;
- Căn cứ Quyết định số: 1363/QĐ-GLPC ngày 12/08/2025 của Công ty Điện lực Gia Lai Về việc giao quản lý dự án kế hoạch ĐTXD năm 2026;
- Căn cứ Quyết định số: 2448/QĐ-GLPC ngày 11/09/2025 của Công ty Điện lực Gia Lai về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu 01/TV: Tư vấn lập báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật;

- Căn cứ hợp đồng số 50/2025/HĐTVTK-GLPC.QLDA-KP ngày 16/9/2025 đã ký kết giữa Công ty Điện lực Gia Lai với Công ty TNHH tư vấn thiết kế Kiến Phát;
- Căn cứ các văn bản nhà nước hiện hành.

II. Sự cần thiết phải đầu tư xây dựng công trình:

- Hiện trạng trạm 110KV Trà Đa chưa có bể nước PCCC và hệ thống chữa cháy ngoài nhà theo quy định.

- Hiện nay trạm 110KV Đức chưa được trang bị đầy đủ hệ thống PCCC theo đúng quy định, không đảm bảo an toàn PCCC khi xảy ra sự cố.

Qua nội dung trình bày nêu trên, phương án đầu tư Xây dựng hệ thống phòng cháy chữa cháy bằng nước ngoài nhà tại TBA 110kV Trà Đa, là hết sức cần thiết và khách quan. Phù hợp với đường lối chủ trương của Tổng công ty Điện lực miền Trung và công ty điện lực Gia Lai.

III. Tên công trình, hình thức đầu tư và mục tiêu đầu tư:

1. Công trình : Xây dựng hệ thống phòng cháy chữa cháy bằng nước ngoài nhà tại TBA 110kV Trà Đa.

2. Hình thức đầu tư : Đầu tư xây dựng

3. Mục tiêu đầu tư :

Để đảm bảo các quy định về công tác PCCC&CNCH tại các trạm biến áp 110kV (KNT) theo kiến nghị của Đoàn thanh tra Cục PCCC&CNCH tại GLPC tháng 8/2023.

IV. Đặc điểm điều kiện tự nhiên, cơ sở hạ tầng xã hội :

1. Vị trí và ranh giới khu đất xây dựng:

- Công trình được xây dựng trong phạm vi khu đất của TBA 110KV Trà Đa, tại phường Pleiku theo quy hoạch đã được cấp:

2. Địa hình:

- Địa hình khu vực tương đối bằng phẳng thuận tiện cho việc xây dựng công trình.

3. Đặc điểm khí hậu:

3.1. Nhiệt độ không khí:

- Nhiệt độ trung bình năm : 21,8⁰C
- Nhiệt độ cao nhất : 25,5⁰C
- Nhiệt độ thấp nhất : 18,9
- Tổng ôn tích năm : 7967⁰C

3.2. Mưa:

- Lượng mưa trung bình năm: 1.893,3mm
- Lượng mưa lớn nhất : 693,5mm
- Lượng mưa nhỏ nhất : 1,7mm.

3.3. Độ ẩm không khí:

- Độ ẩm không khí trung bình hàng năm: 84,0%
- Độ ẩm không khí cao nhất: 94,0%
- Độ ẩm không khí thấp nhất: 76,0%

4. Địa chất và công trình nước ngầm:

- Công trình xây dựng trên nền đất bazan đồng nhất nên thuận lợi cho việc thiết kế móng công trình.

- Mực nước ngầm nằm sâu không ảnh hưởng đến công trình

V. Quy phạm tiêu chuẩn áp dụng:

- TCXDVN 9398 : 2012 Công tác trắc địa trong xây dựng công trình - yêu cầu chung.
- TCXD 160:1987: Khảo sát địa kỹ thuật phục vụ cho thiết kế và thi công.
- TCVN 4419:1987 Khảo sát cho xây dựng – Nguyên tác cơ bản.
- TCVN 5687:2010: Về thông gió và điều hoà không khí - Yêu cầu thiết kế.
- QCVN 02:2009/BXD: Các thông số về khí hậu trong thiết kế xây dựng.
- TCVN 4605-88: Kỹ thuật xây dựng, kết cấu ngăn che.
- TCVN 2737:2023: Tiêu chuẩn tải trọng và tác động.
- TCVN 5574:2018: Tiêu chuẩn thiết kế kết cấu bê tông cốt thép.
- TCVN 5575:2024: Tiêu chuẩn thiết kế kết cấu thép.
- TCXD 8207:2012 và TCXD 8206:2012 Tiêu chuẩn lắp đặt dây dẫn điện, thiết bị trong nhà ở và công trình.
- QCVN 06:2022/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình và sửa đổi 1: 2023 QCVN 06:2022/BXD;
- TCVN 3890:2023: Phương tiện PCCC cho nhà và công trình - Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng;
- TCVN 13456:2022 Phòng cháy chữa cháy – Phương tiện chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn – Yêu cầu thiết kế, lắp đặt;
- TCVN 7568-14:2025 Hệ thống phòng cháy phần 14: Thiết kế lắp đặt các hệ thống báo cháy cho nhà và công trình.
- TCVN 9385:2012: Chống sét cho công trình xây dựng - hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống.
- Các tiêu chuẩn, quy chuẩn khác có liên quan còn hiệu lực đến thiết kế tại công trình.
- Các yêu cầu được quy định trong Hồ sơ thiết kế kỹ thuật kèm theo và các quy định kỹ thuật hiện hành khác có liên quan.

VI. Quy mô, quy cách công trình cải tạo

1. Xây dựng 01 bể nước ngầm PCCC dung tích 40m³.
 - + Bể nước có kích thước 5,0x3,5x3,25m. Kết cấu thành bể như sau:
 - + Đáy bể bê tông cốt thép mác 200 dày 250, lót đá 40x60 mác 50 dày 100, Thành bể bê tông đá 10x20 mác 250 dày 200, Nắp bể đá 10x20 mác 250 dày 150
 - + Quét sikatop seal 107 3lớp chống thấm. Hoàn thiện đáy bể trát VXM mác 75 dày 30 tạo dốc 2% về rốn bể, thành bể trát VXM mác 75 dày 30 (02 lần), quét SikaProof membrane chống thấm. Nắp cửa bể bằng thép tấm dày 5 ly.
2. Xây dựng 01 nhà đặt máy bơm chữa cháy (KT 3.5mx4m).
 - + Nhà có diện tích 14,0 m², chiều cao trần +3.2m, chiều cao đỉnh mái +4,05m.Nhà đặt trên bể nước PCCC.
 - + Giằng móng BTCT đá 10x20 mác 200. Lót nền đá 40x60 mác 50 dày 100; Nền bê tông đá 1x2 mác 200 dày 100mm; Tường dày 130 xây gạch bê tông 85x130x200mm VXM mác 75, Trát tường ngoài VXM 75# dày 15, trát tường trong VXM 75# dày 15; Cửa đi panô sắt, Trần bằng BTCT đá 10x20 mác 200, trát VXM 75#, Toàn bộ nhà sơn 3 nước 1 nước lót 2 nước màu hoàn chỉnh.
 - Lắp đặt 01 hệ thống đường ống và các trụ chữa cháy ngoài nhà.
 - + 02 bơm chữa cháy gồm 01 bơm chữa cháy động cơ điện có thông số kỹ thuật Q=27-78 m³/h, H=78-58,3m; 01 bơm chữa cháy động cơ xăng có thông số kỹ thuật

HGE67EH, Q=40-80 m³/h, H=90-74m; 01 bơm bù áp động cơ điện có thông số kỹ thuật Q=1.0 - 6m³/h, P=2.2kw, H=95-47m được trang bị 01 bình tích áp V100l.

+ Trang bị bình chữa cháy bột loại MT5 và đèn chiếu sáng sự cố.

VII. Các biện pháp tổ chức thi công

1. Công tác đấu thầu và lựa chọn nhà thầu

- Công tác đấu thầu và lựa chọn nhà thầu thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước về Luật đấu thầu. Đây là công việc quan trọng nhằm lựa chọn ra được nhà thầu có đủ năng lực, kinh nghiệm xây lắp công trình đạt yêu cầu, giá rẻ, chất lượng và mỹ quan. Đồng thời phải là nhà thầu có đủ năng lực tài chính theo quy định, để có thể xây dựng công trình đúng yêu cầu kỹ thuật và tiến độ thi công.

2. Công tác chuẩn bị

- Giải phóng mặt bằng (Tháo dỡ các hạng mục nhà cũ; thu dọn mặt bằng).

- Tập kết phương tiện máy móc và nhân, vật lực.

3. Hạng mục xây lắp chính

- Thi công các hạng mục theo dự án (xây lắp, điện, nước);

- Lắp thiết bị kèm theo (nếu có);

4. Nhu cầu về nguyên vật liệu và phương án cung cấp

- Các loại vật liệu chủ yếu để phục vụ xây dựng công trình như đất, đá, sắt thép, xi măng, sơn các loại, các trang thiết bị... được mua tại địa phương.

- Đối với vật liệu như xi măng, sắt, thép, sơn các loại... căn cứ vào khối lượng vật liệu của từng hạng mục đề ra phương án mua, vận chuyển và tập kết dự trữ vật liệu tại các kho bãi phù hợp với các giai đoạn thi công và điều kiện thi công.

- Đối với các loại vật tư thiết bị đắt tiền, khó mua sắm cần có kế hoạch lựa chọn đặt hàng kịp tiến độ yêu cầu.

5. Các yêu cầu về công nghệ, thiết bị

- Chủ đầu tư phải lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực và kinh nghiệm trong thi công, máy móc thi công phù hợp, với công nghệ thi công hiện đại phù hợp với các hạng mục, nhằm đảm bảo tính bền vững của công trình cũng như đáp ứng tốt tiến độ thi công đề ra.

6. Lập tổ chức thi công chủ đạo

- Thiết kế tổ chức thi công chủ đạo, được xây dựng dựa trên điều kiện thực tế, phù hợp với các thiết bị nhân vật lực hiện đang sử dụng để thi công. Trên cơ sở các hạng mục công trình, cũng như khối lượng của nó, đề ra biện pháp thi công tổng thể.

- Việc tổ chức thi công chủ đạo hợp lý là một yếu tố quyết định tiến độ, chất lượng và giá thành xây lắp công trình. Trước khi tiến hành thi công cần phải căn cứ vào thành phần và khối lượng công việc cụ thể đã nêu trên, để lập biện pháp thi công (cần chú ý đến an toàn và vệ sinh môi trường) được Chủ đầu tư chấp thuận.

VIII. Giám sát thi công

- Các vật liệu dùng trong xây dựng công trình cần được thí nghiệm, kiểm tra đạt tiêu chuẩn chất lượng trước khi đưa vào thi công;

- Các hạng mục xây dựng phải phù hợp với thiết kế đã được phê duyệt, tuy nhiên trong quá trình thi công có những vướng mắc, bên thi công cần báo kịp thời và phối hợp với đơn vị thiết kế, Chủ đầu tư, cơ quan liên quan để thống nhất giải quyết, đảm bảo tiến độ thi công và chất lượng công trình.

IX. Biện pháp phòng chống cháy nổ và an toàn lao động

Trong quá trình thi công, đơn vị thi công cần áp dụng các biện pháp phòng chống cháy nổ, như không đưa các vật liệu, chất dễ gây cháy vào khu vực thi công, trang bị các trang thiết bị chữa cháy, lán trại tạm nên xây dựng bằng các vật liệu khó cháy. Đơn vị thi công phải thực hiện nghiêm các quy định, nội quy đã đề ra.

- Ở những nơi có thể xảy ra những đám cháy như : kho, nơi chứa nhiên liệu, nơi nấu... phải có sẵn dụng cụ chữa cháy, thùng đựng cát khô, bình bọt dập lửa, bể nước và các lối thoát ra phụ.

- Bên cạnh đó phải trang bị đầy đủ dụng cụ bảo hộ lao động cho người lao động như mũ, quần áo bảo hộ, kính, khẩu trang...cần có thiết bị sơ cấp cứu tại chỗ khi có tính huống xấu xảy ra.

- Tại hiện trường thi công phải có biển báo “công trường”, biển báo hạn chế tốc độ ở đầu và đoạn cuối đường thi công, sơ đồ di chuyển cho các xe vận tải.

- Trước mỗi ca làm việc phải kiểm tra tất cả các máy móc và thiết bị thi công.

X. Đánh giá tác động môi trường và biện pháp xử lý

1 Nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường:

Quá trình xây dựng công trình có thể gây ra ô nhiễm môi trường , bao gồm:

- Ô nhiễm về tiếng ồn, khói bụi trong quá trình giải phóng mặt bằng khu vực xây dựng.

- Mức bụi trong không khí có thể tăng trong phạm vi cục bộ do những nguyên nhân sau: Gió thổi bay đồng vật liệu từ đồng vật liệu đất đá, đất cát bay hoặc rơi vãi từ phương tiện vận chuyển không được che đậy có thể làm tăng lượng bụi trên đường.

- Mặt khác, máy, thiết bị thi công gây tiếng ồn làm ảnh hưởng tới cuộc sống của dân cư xung quanh.

- Đất cát rơi vãi dọc đường vận chuyển khi có mưa có thể gây trơn trượt cho xe máy và các phương tiện giao thông khác.

- Công trình có người ở và làm việc thường xuyên, nước thải sinh hoạt lớn. Khu vực không có trạm xử lý nước thải, do vậy nước thải sinh hoạt có khả năng làm ô nhiễm môi trường là điều khó tránh khỏi.

2 Những biện pháp bảo vệ môi trường

- Công tác giải phóng mặt bằng phải tiến hành nhanh, hạn chế chặt phá, đào bới, nếu đào bới phải hoàn trả lại mặt đất ban đầu.

- Tập trung vốn đầu tư dứt điểm, thi công trong thời gian ngắn và có biện pháp phân đợt thích hợp, che chắn công trường để giảm tối đa bụi đất làm ảnh hưởng tới môi trường sống.

- Che phủ vật liệu xây dựng như: Cát, đá... Trong mùa khô và khi có gió mạnh

- Đặt hàng vật liệu thành từng đợt để giảm thời gian tập kết vật liệu tại hiện trường.

- Xe vận chuyển đất cát phải có bạt che phủ

- Có rào vây kín khu vực thi công nếu cạnh khu dân cư , trường học...

- Công nhân phải có đầy đủ dụng cụ bảo hộ lao động như: nón, khẩu trang khi làm việc trong môi trường có độ bụi cao hoặc làm việc với các vật liệu dạng hạt

- Nước thải sinh hoạt được thu gom xử lý cục bộ qua bể tự hoại, khu vệ sinh dùng hầm cầu tự hoại loại 3 ngăn. Nước thải sau khi qua bể tự hoại được dẫn ra giếng thấm bằng ống cống BTCT, không để nước chảy lan trên mặt đất.

XI / Tổng mức đầu tư và nguồn vốn:

1/ Tổng mức đầu tư : Tính toán dựa trên cơ sở :

- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;
- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;
- Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;
- Luật đấu thầu số: 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023;
- Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
- Quyết định số 21/2021/QĐ-UBND ngày 06/08/2021 của UBND tỉnh Gia Lai về việc xếp loại đường bộ đối với đường tỉnh, đường huyện trên địa bàn;
- Quyết định số 5787/TCĐBVN-QLBTĐB ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Bộ giao thông vận tải V/v công bố xếp loại đường bộ để tính cước vận tải đường bộ do Trung ương quản lý năm 2022;
- Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ xây dựng Hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng
- Thông tư 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ xây dựng ban hành định mức xây dựng;
- Thông tư 09/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 của Bộ xây dựng: Sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;
- Thông tư số 08/2025/TT-BXD của Bộ Xây dựng: Sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng
- Thông tư 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ xây dựng Hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;
- Thông tư số 28/2023/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Bộ tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng;
- Nghị định 99/2021/NĐ-CP Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán sử dụng vốn đầu tư công;
- Quyết định số 38/QĐ-UBND tỉnh Gia Lai ngày 31 tháng 01 năm 2023 “V/v công bố Bộ đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Gia Lai;
- Nghị quyết số 204/2025/QH15 về giảm thuế giá trị gia tăng. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 1/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026.
- Công bố số 03/2025/SXD-CBGVL ngày 14/4/2025 công bố giá VLXD quý I năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

- Công bố số 36/TB-SXD ngày 14/7/2025 công bố thông tin giá vật liệu xây dựng, thiết bị xây dựng tháng 06 trên địa bàn tỉnh Gia Lai (các địa phương thuộc tỉnh gia lai cũ);

- Công bố thông tin giá vật liệu xây dựng tỉnh Gia Lai Tháng 08/2025. Ban hành kèm theo Thông báo số 226/TB-SXD ngày 10/9/2025 của Sở Xây dựng;

- Công bố thông tin giá vật liệu xây dựng, thiết bị xây dựng tháng 9 năm 2025 trên địa bàn 77 xã thuộc phía Tây tỉnh Gia Lai. Ban hành kèm theo Thông báo số /TB-SXD ngày 22/9/2025 của Sở Xây dựng;

- Công bố số: 1569/SXD-QLXD ngày 29/8/2025 của Sở xây dựng tỉnh Gia Lai, V/v công bố đơn giá nhân công xây dựng, giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng tỉnh Gia Lai năm 2025

- Quyết định 1279/QĐ-BCT ngày 9/5/2025 của Bộ Công Thương về việc điều chỉnh mức giá bán lẻ điện bình quân và quy định giá bán điện;

- Thông cáo báo chí số 47/2025/PLX-TCBC ngày 2.10.2025 của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam Petrolimex.

2/Nguồn vốn : Vốn vay tín dụng thương mại và Khấu hao cơ bản CPC.

Tổng mức đầu tư	937.121.887	đồng
Trong đó:		
+ Chi phí xây lắp:	489.435.896	đồng
+ Chi phí thiết bị	268.796.000	đồng
+ Chi phí quản lý dự án	15.997.314	đồng
+ Chi phí tư vấn	85.094.807	đồng
+ Chi phí khác	33.173.019	đồng
+ Dự phòng phí	44.624.852	đồng

XII/ Hiệu quả đầu tư :

- Sau khi công trình được xây dựng xong sẽ đảm bảo các quy định về công tác PCCC&CNCH tại trạm biến áp 110kV (KNT) theo kiến nghị của Đoàn thanh tra Cục PCCC&CNCH tại GLPC tháng 8/2023

- Cải thiện hệ thống PCCC của các TBA 110kV theo đúng quy định, nâng cao hiệu quả phòng cháy và chữa cháy khi xảy ra sự cố.

XIII/ Thời gian thực hiện đầu tư :

- Thời gian đầu tư : Quý III năm 2025 chuẩn bị đầu tư đến quý IV năm 2025 đưa công trình vào sử dụng.

- Chủ đầu tư: Công ty Điện lực Gia Lai.

- Hình thức đầu tư : Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

- Phương thức đầu tư : Đấu thầu theo quy định.

XIV/ Phần bản vẽ thiết kế và dự toán :

1. Hồ sơ BCKTKT.

2. Hồ sơ dự toán.

3. Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công.

XV/ Kết luận và kiến nghị :

- Việc đầu tư xây dựng Xây dựng hệ thống phòng cháy chữa cháy bằng nước ngoài nhà tại TBA 110kV Trà Đa, cải tạo công năng phòng ắc quy TBA 110kV Trà Đa là cần thiết và khách quan.

- Giải pháp xây dựng các hạng mục công trình kỹ thuật đồng bộ, hoàn chỉnh vừa đảm bảo diện tích yêu cầu sử dụng, bảo đảm vệ sinh môi trường, đảm bảo điều kiện về PCCC vừa góp phần tôn tạo không gian kiến trúc của Điện lực ngày một khang trang và bề thế hơn.

- Kính đề nghị Chủ đầu tư xem xét phê duyệt để có căn cứ pháp lý thực hiện các bước tiếp theo.